TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 128/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 24 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 236/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp C, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn M, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp C, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Trần Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Trần Văn M thống nhất xác định có 01 con chung tên Trần Thị Ngọc Á, sinh ngày 30 tháng 8 năm 1995 đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất hoặc tâm thần, đã lao động tự nuôi sống được bản thân, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Nguyễn

Thị T và ông Trần Văn M thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu án phí ly hôn số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền này được khấu trừ vào trong số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006506 ngày 20 tháng 10 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Nên hoàn trả cho bà T được nhận lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Minh Tân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND khu vực 2 - Vĩnh Long: 02;
- THADS tỉnh Vĩnh Long (Qua Phòng THADS khu vực 2 - Vĩnh Long): 01;
- UBND xã H (UBND xã H1 cũ): 01;
- Đương sự: 02;
- Lưu án văn: 06.